

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG 43 HỆ THỐNG ĐIỆN 2 YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐỎ CỜ 2011 (5B9C) (A)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE T110SE JUPITER-MX ĐỎ CỜ 2011 ĐỎ CỜ (5B9C) (A)

Sơ đồ online:

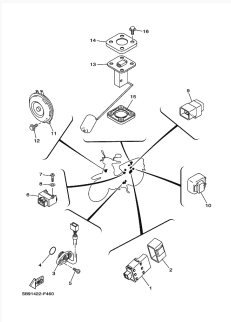
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-43-he-thong-dien-2-yamaha-t110se-jupiter-mx-do-co-2011-5b9c-a--YAXMGROUPCTL0003031> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                               |                        |                 |
|-------------------------------|------------------------|-----------------|
| Tổng số phụ tùng: 16 chi tiết | Có giá tham khảo: 0/16 | Tổng giá trị: — |
|-------------------------------|------------------------|-----------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 43 HỆ THỐNG ĐIỆN 2 YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐỎ CỜ 2011 (5B9C) (A)



|               |                                                         |
|---------------|---------------------------------------------------------|
| Mã EPC        | YAXMGROUPCTL0003031                                     |
| Thương hiệu   | YAMAHA                                                  |
| Loại hệ thống | FRAME                                                   |
| Danh mục      | CATALOGUE T110SE JUPITER-MX ĐỎ CỜ 2011 ĐỎ CỜ (5B9C) (A) |
| Số phụ tùng   | 16 chi tiết                                             |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (16 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 43 HỆ THỐNG ĐIỆN 2 YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐỎ CỜ 2011 (5B9C) (A)**:

| # | Tên phụ tùng                                                  | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|---|---------------------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 1 | Cdi 5VTH554A0000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                 | 5VTH554A0000 | 1  | —      |
| 2 | Dây Tim 5VTH55460000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA             | 5VTH55460000 | 1  | —      |
| 3 | Cụm Công Tắc Đèn Mo 5VTH25401000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 5VTH25401000 | 1  | —      |
| 4 | Vòng Đệm 932102280700 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA            | 932102280700 | 1  | —      |
| 5 | Vít 985070501000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                 | 985070501000 | 1  | —      |
| 6 | Đi Ốt Nạp 5VTH19601000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA           | 5VTH19601000 | 1  | —      |
| 7 | Vít 985070601200 YAMAHA EXCITER RC                            | 985070601200 | 1  | —      |
| 8 | Vòng Đệm 929070660000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA            | 929070660000 | 1  | —      |

| #  | Tên phụ tùng                                                   | Mã SKU                       | SL | Giá lẻ |
|----|----------------------------------------------------------------|------------------------------|----|--------|
| 9  | Rơ Le Đế 3S4H19400000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA             | <a href="#">3S4H19400000</a> | 1  | —      |
| 10 | Rơ Le Xi Nhan 5HUH33500000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA        | <a href="#">5HUH33500000</a> | 1  | —      |
| 11 | Còi 5VTH33710000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                  | <a href="#">5VTH33710000</a> | 1  | —      |
| 12 | Bu Lông 958070601000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA              | <a href="#">958070601000</a> | 1  | —      |
| 13 | Cụm Cảm Ứng Báo Xăng 5SDH57520000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | <a href="#">5SDH57520000</a> | 1  | —      |
| 14 | Vòng Kẹp 5SDH57570000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA             | <a href="#">5SDH57570000</a> | 1  | —      |
| 15 | Gioăng 5SDH57530000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA               | <a href="#">5SDH57530000</a> | 1  | —      |
| 16 | Bu Lông 901190507100 YAMAHA SIRIUS FI RC                       | <a href="#">901190507100</a> | 1  | —      |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng YAMAHA](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-43-he-thong-dien-2-yamaha-t110se-jupiter-mx-do-co-2011-5b9c-a--YAXMGROUPCTL0003031> để biết giá và nơi bán.

**Trích dẫn tài liệu này**

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 43 HỆ THỐNG ĐIỆN 2 YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐẠ CỜ 2011 (5B9C) (A) (YAXMGROUPCTL0003031). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-43-he-thong-dien-2-yamaha-t110se-jupiter-mx-do-co-2011-5b9c-a--YAXMGROUPCTL0003031>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 43 HỆ THỐNG ĐIỆN 2 YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐẠ CỜ 2011 (5B9C) (A) (YAXMGROUPCTL0003031)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-43-he-thong-dien-2-yamaha-t110se-jupiter-mx-do-co-2011-5b9c-a--YAXMGROUPCTL0003031>. Truy cập 08/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 43 HỆ THỐNG ĐIỆN 2 YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐỒ CỜ 2011 (5B9C) (A) (YAXMGROUPCTL0003031)." Cập nhật 2026-08-08.  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-43-he-thong-dien-2-yamaha-t110se-jupiter-mx-do-co-2011-5b9c-a--YAXMGROUPCTL0003031>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 43 HỆ THỐNG ĐIỆN 2  
YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐỒ CỜ 2011 (5B9C)  
(A) (YAXMGROUPCTL0003031)

**Cập nhật lần cuối**  
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.